TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày 14-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bàn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Hà;

Bà Lương Thu Hương.

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Hinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Nông Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 13/8/1999 tại huyện T, Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi tạm trú: N (P*), Phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn S và bà Lê Thị G; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, ngày 29/01/2021 Ủy ban nhân dân xã Q ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định từ ngày 05/7/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 40 phút cùng ngày, Đồn Biên phòng P - Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xác minh nguồn tin tố giác tội phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Hoàng Văn T1, trú tại: Thôn H, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, thời điểm kiểm tra phát hiện có Nông Văn T, hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, nơi ở: N (P*), Phố N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Văn T1 đi đâu không rõ. Quá trình kiểm tra T tự nguyện giao nộp 04 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin cất giấu dưới đệm phòng ngủ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa Nông Văn T và toàn bộ tang vật về Đồn Biên phòng P để điều tra, làm rõ.

Tại kết luận giám định số: 767/KL-KTHS, ngày 06 tháng 7 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: 04 gói chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn T gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,117 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn T khai nhận: Ngày 30/6/2024, Hoàng Văn T1 gọi Nông Văn T về nhà T1 ở để giúp nhà T1 cày ruộng. Do bản thân nghiện chất ma túy khoảng 09 giờ ngày 03/7/2024, T đi xe khách từ xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực ‘‘C’’ gần khu công nghiệp V, thành phố B mua với một người đàn ông không rõ tên tuổi 05 gói ma túy heroin giá 1.000.000 đồng, T lấy 01 gói sử dụng một phần của gói đó bằng hình thức hít, rồi cất 05 gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc đi xe khách về nhà của T1, giấu 05 gói ma túy dưới đệm trong phòng ngủ của T1 mục đích để sử dụng. T khai nhận rủ T1 sử dụng ma túy 02 lần cho đến thời điểm bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang thu giữ số ma túy còn lại chưa sử dụng hết.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT-VKSTĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 0,117 gam. Trả cho bị cáo T 01 điện thoại di động màn hình cảm

ứng không nhãn hiệu (ký hiệu A835G), bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0972.143.695.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Hồi 07 giờ 30 phút ngày 05/7/2024 tại Thôn H, xã Q, huyện T, tổ công tác Đồn Biên phòng P - Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã Q, huyện T bắt quả tang Nông Văn T có hành vi Tàng trữ 04 gói chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,117 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy hành vi của bị cáo Nông Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc, là nguy cơ tiềm ẩn phát sinh các loại tội phạm khác, làm giảm ngân sách nhà nước do phải giải quyết các hậu quả do ma túy mang lại. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, ngày 29/01/2021 đã bị Ủy ban nhân dân xã Q ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã T khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở T người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng.

[9] Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy Heroin cho bị cáo Nông Văn T tại khu vực "C" gần khu công nghiệp V, tỉnh Bắc Giang Xét thấy đây là lời khai một phía của bị cáo T, mặt khác không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xác minh. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[10] Đối với Hoàng Văn T1 là chủ nhà có dấu hiệu của hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là cung cấp địa điểm là chỗ ở cho bị cáo Nông Văn T sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi T bị bắt thì Hoàng Văn T1 đã đi khỏi địa phương, qua xác minh không biết đi đâu, làm gì. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định truy tìm người đối với Hoàng Văn T1, khi tìm thấy sẽ tiếp tục thực hiện các hoạt động điều tra, xử lý trong vụ án khác.

[11 Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,106 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 phong bì niêm phong và 02 xi lanh; trả cho bị cáo T 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng không nhãn hiệu (ký hiệu A835G), bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0972.143.695.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án do phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332; khoản 1 Điều 333; Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 05/7/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng chất ma túy hoàn lại sau giám định, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,106 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói, mặt trước ghi "Tang vật nghi ma túy thu giữ quả tang của Nông Văn T ngày 05/7/2024", có chữ ký cùng tên của giám định viên, Hoàng Mạnh H, Bùi Anh T2, Nông Văn X và 02 (hai) hình dấu của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng , mặt sau được niêm phong bởi chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong, gồm: Bàn Quốc T, Lâm Thị V, Hướng Xuân T2, và dấu Vân tay của Nông Văn T và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Công an xã Q, huyện T, Lạng Sơn; 02 (hai) xi lanh vỏ nhựa trong suốt, đã qua sử dụng.

4.2. Trả cho bị cáo Nông Văn T 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, không rõ nhãn hiệu (ký hiệu A835G), màu tím, số IMEI 1: 355240415190993, số IMEI 2: 355240415191009, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0972.143.695 máy cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 10 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Tiển